

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

-----

**NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG**

**CÁI TÔI TRỮ TÌNH TRONG THƠ NGUYỄN BẢO CHÂN VÀ  
NGUYỄN PHAN QUẾ MAI**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ VĂN HỌC**

**Hà Nội – 2014**

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

---

**NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG**

**CÁI TÔI TRỮ TÌNH TRONG THƠ NGUYỄN BẢO CHÂN VÀ  
NGUYỄN PHAN QUẾ MAI**

**Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã số: 60.22.01.21**

**Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Lê Văn Lân**

# MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	5
1. Lý do chọn đề tài .....	5
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề .....	6
3. Đối tượng, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu .....	12
4. Các phương pháp nghiên cứu.....	13
5. Đóng góp của luận văn .....	13
6. Cấu trúc luận văn.....	14
<b>PHẦN NỘI DUNG</b> .....	15
<b>CHƯƠNG 1: CÁI TÔI TRỮ TÌNH TRONG THƠ VÀ HÀNH TRÌNH SÁNG TẠO THƠ CỦA NGUYỄN BẢO CHÂN, NGUYỄN PHAN QUẾ MAI</b> .....	15
1.1. Khái niệm cái tôi và cái tôi trữ tình.....	15
1.1.1. <i>Cái tôi</i> .....	15
1.1.2. <i>Cái tôi trữ tình</i> .....	16
1.2. Sự biểu hiện cái tôi trữ tình trong thơ .....	17
1.3. Hành trình sáng tạo thơ của Nguyễn Bảo Chân, Nguyễn Phan Quế Mai .....	20
1.3.1. <i>Nguyễn Bảo Chân</i> .....	20
1.3.2. <i>Nguyễn Phan Quế Mai</i> .....	22
<b>CHƯƠNG 2: CÁC SẮC THÁI THẨM MỸ CỦA CÁI TÔI TRỮ TÌNH TRONG THƠ NGUYỄN BẢO CHÂN VÀ NGUYỄN PHAN QUẾ MAI</b> .....	27
2.1. Các sắc thái thẩm mỹ trong thơ Nguyễn Bảo Chân .....	27
2.1.1. <i>Cái tôi trữ tình mang nỗi buồn, cô đơn</i> .....	27
2.1.2. <i>Cái tôi trữ tình với khao khát bình dị</i> .....	35

2.2. Các sắc thái thẩm mỹ trong thơ Nguyễn Phan Quế Mai .....	41
2.2.1. <i>Cái tôi khát khao yêu và được yêu</i> .....	41
2.2.2. <i>Cái tôi nặng lòng với đất, với người</i> .....	50
2.2.3. <i>Cái tôi trừ tình triết lý về cuộc đời, về chiến tranh</i> .....	63
<b>CHƯƠNG 3: NGHỆ THUẬT BIỂU HIỆN CÁI TÔI TRỮ TÌNH</b>	
<b>TRONG THƠ NGUYỄN BẢO CHÂN VÀ NGUYỄN PHAN QUẾ MAI</b>	
.....	70
3.1. Biểu tượng .....	68
3.1.1. <i>Những chiếc gai và giấc mơ trong thơ Nguyễn Bảo Chân</i> .....	68
3.1.2. <i>Gió và Ngôi sao hình quang gánh trong thơ Nguyễn Phan Quế</i>	
<i>Mai</i> .....	72
3.2. Thể thơ.....	73
3.3. Ngôn ngữ.....	78
3.4. Giọng điệu.....	80
<b>KẾT LUẬN</b> .....	89
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	93

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Những năm gần đây, trên thi đàn thơ ca Việt Nam xuất hiện hàng loạt các cây viết trẻ như Vi Thùy Linh, Phan Huyền Thư, Nguyễn Vĩnh Tiến, Nguyễn Hữu Hồng Minh, Ly Hoàng Ly, Nguyễn Bảo Chân, Thanh Xuân, Dạ Thảo Phương, Trương Quế Chi, Nguyễn Phan Quế Mai,... Họ là những người đã và đang có những đóng góp tích cực vào diện mạo thơ Việt Nam nói chung. Trong số họ, có không ít người đã gặt hái được trái ngọt trên cánh đồng thơ, minh chứng là những giải thưởng văn học của giới chuyên môn và cả sự đón nhận nồng nhiệt từ công chúng yêu thơ. Dù là theo phương diện nào đi chăng nữa thì đó cũng là những thành công mà người làm thơ luôn hướng đến. Nguyễn Bảo Chân và Nguyễn Phan Quế Mai chính là hai trong số các nhà thơ trẻ hiện nay đã đạt được thành công nhất định như vậy.

Nguyễn Bảo Chân với tập thơ đầu tay *Dòng sông cháy* đã nhận được giải thưởng văn học của Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, còn Nguyễn Phan Quế Mai lại gầy ấn tượng với cú đúp giải thưởng thơ vào năm 2010: Giải thưởng Hội nhà văn Hà Nội cho tập thơ thứ 2 của chị mang tên *Cởi gió* và giải nhất cuộc thi “Thơ viết về Hà Nội” do Đài phát thanh và Truyền hình Hà Nội phối hợp với Hội Nhà văn Việt Nam tổ chức. Bên cạnh đó, các sáng tác của Bảo Chân và Quế Mai đã được công chúng đón nhận với việc tái bản lại những tập thơ đã xuất bản.

Mặc dù tuổi đời và tuổi nghề còn rất trẻ, nhưng Nguyễn Bảo Chân và Nguyễn Phan Quế Mai là hai đại diện của thơ trẻ đương đại hôm nay luôn nỗ lực hết mình vì sự phát triển của thơ Việt Nam. Họ đại diện cho thế hệ người trẻ thành thạo ngoại ngữ, khao khát đi và khám phá nhiều miền đất mới (vượt ra ngoài lãnh thổ Việt Nam), luôn mong muốn đưa thơ Việt Nam vươn tầm thế giới. Bằng chứng là họ tham gia nhiều cuộc tọa đàm, hội thảo thơ quốc tế,

sáng tác thơ bằng cả Tiếng Việt và tiếng Anh, thậm chí dịch thơ của các tác giả trong nước ra tiếng nước ngoài. Thơ họ vừa giữ được vẻ đẹp truyền thống, sự trong sáng của Tiếng Việt lại vừa hiện đại, có thể hội nhập cùng thế giới. Họ đã mang đến vườn thơ một cái tôi trữ tình riêng của chính mình.

Tuy nhiên cho đến nay chưa có một công trình khoa học nào nghiên cứu một cách hệ thống cái tôi trữ tình trong thơ của hai tác giả trẻ này. Chính vì thế mà tôi lựa chọn đề tài “*Cái tôi trữ tình trong thơ Nguyễn Bảo Chân và Nguyễn Phan Quế Mai*” làm đối tượng nghiên cứu. Qua việc nghiên cứu cái tôi trữ tình trong thơ của hai tác giả nữ trên, chúng tôi muốn khai thác các sắc thái thẩm mỹ cũng như các phương thức biểu hiện của cái tôi trữ tình trong thơ Nguyễn Bảo Chân và Nguyễn Phan Quế Mai. Hy vọng đề tài sẽ góp phần nhận diện rõ thơ và phong cách thơ của hai tác giả trẻ, đồng thời giúp độc giả có thể tiếp cận gần hơn với các sáng tác của hai nữ nhà thơ trẻ này.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Văn học Việt Nam có sự chuyển động không ngừng, trong đó thơ trẻ giữ một vị trí quan trọng. Các nhà thơ trẻ có nhiều cố gắng không ngừng nghỉ và những đóng góp tích cực vào phẩm chất mới cho thơ Việt Nam hiện đại. Trong đó đáng lưu ý là sự xuất hiện của Nguyễn Bảo Chân và Nguyễn Phan Quế Mai. Ngay từ khi xuất hiện, dù không ồn ào như nhiều cây bút khác nhưng họ cũng đã tạo được sự chú ý và trở thành đối tượng của nhiều cuộc tranh luận, bài nghiên cứu phê bình văn học.

### **2.1. Những nghiên cứu, bài viết về Nguyễn Bảo Chân**

Nguyễn Bảo Chân là một nhà thơ trẻ với số lượng tập thơ còn hạn chế (3 tập thơ). Mặc dù chị có sáng tác đầu tay từ năm 1994 với tập thơ *Dòng sông cháy*. Tuy nhiên, những bài viết, công trình nghiên cứu về thơ của chị chưa nhiều, tập trung chủ yếu là bài viết trên báo điện tử như *Nhân dân*, *Công an nhân dân*, *Tạp chí Sông Hương*,...

Nhà thơ Nguyễn Hữu Quý khi đọc thơ của Nguyễn Bảo Chân đã nhận xét rằng: “*Thơ Nguyễn Bảo Chân phản chiếu cái tôi đầy nữ tính với nỗi buồn, sự cô đơn, những khát khao rất bình dị của người phụ nữ*”. [71]

Với nhà văn, dịch giả Trịnh Y Thư, ông dành cho Nguyễn Bảo Chân sự đánh giá cao với “*phẩm chất của một nhà thơ đích thực*”: “*Thơ Nguyễn Bảo Chân có thể nhẹ bẫng như tuyết và nỗi buồn trong ngôn từ của chị trào dâng không kìm nén. Dẫu không thể gọi thơ chị là những thử nghiệm, những bài thơ ấy hiện đại trong tri thức mà những cảm xúc được biểu đạt với cách riêng tư nhất có thể. Không giấu giếm điều gì, cái tôi nội tâm được kiểm nghiệm với một ý thức tự thân mạnh mẽ. Kết quả là từ tâm hồn, thơ cất tiếng nói... Và đó là phẩm chất của một nhà thơ đích thực*”. [10]

Trên *Tạp chí Sông Hương*, số 146, tháng 4/2001 khi trích đăng một số bài thơ của Nguyễn Bảo Chân có nhận xét Nguyễn Bảo Chân “*là một cây bút trẻ luôn có ý thức làm mới thơ*”. Chính sự táo bạo, đòi hỏi cao trong lao động nghệ thuật của Nguyễn Bảo Chân nhận được sự đồng hưởng “*Nguyễn Bảo Chân đã chọn cho mình một cách đi riêng trên con đường thơ ca. Với ngôn ngữ thơ hiện đại, với hình tượng thơ kỳ lạ - qua cảm xúc tinh tế của một tâm hồn nhạy cảm, Nguyễn Bảo Chân đã mang đến cho bạn đọc những bài thơ hay*”. [72]

Báo *Nhân dân* từng trích đăng một số sáng tác của Nguyễn Bảo Chân đã có lời tựa sâu sắc về nghệ thuật thơ Nguyễn Bảo Chân: “*Thơ chị nhiều cung bậc. Đã đi từ kinh điển đến sự thay đổi táo bạo bắt nhịp với những trào lưu thơ hiện đại trên thế giới, Nguyễn Bảo Chân có nhiều bài thơ với nhiều câu thơ hàm súc, giàu tính liên tưởng giữa quá khứ với thực tại, giữa sự cụ thể của vật thể với tính biểu tượng của sự thể hay vật thể, mà vẫn chứa đựng chiều kích sâu lắng của một tâm hồn đã cảm lại sâu sắc lý tính, trí tuệ. Đặc biệt, dù ở chủ đề và hình thức thi pháp ra sao thì giọng thơ vẫn trong vắt, óng*

*ánh tính thiện và Việt tính vẫn không mất đi ở mỗi tầng nấc trong thơ của chị*”. [62]

Xin được dẫn một vài bài viết, bài nghiên cứu của các nhà phê bình, nhà thơ về thơ Nguyễn Bảo Chân:

- *Những chiếc gai mơ mộng – Huế - Dấu vết* (Tạp chí *Sông Hương*, số 146, tháng 4/2001)

- *Đọc “Những chiếc gai trong mơ”* (Nguyễn Hữu Quý)

- *Nhà thơ Nguyễn Bảo Chân: Học cách bình thân* (Báo *An Ninh Thế Giới Cuối Tháng*, 2011)

- *Nhà thơ Nguyễn Bảo Chân: “Khi chiều nương khu vườn vắng lá”* (phongdiep.net)

- *Steven J.Fowler phỏng vấn Nguyễn Bảo Chân trên Poetry Parnassus* (2012)

- *Người đưa thơ Việt ra thế giới* (Ngô Thị Kim Cúc, Báo *Thanh Niên Online*, tháng 1.2014)

- *Thơ Nguyễn Bảo Chân* (Báo *Nhân dân*, tháng 3, 2013)

- ....

## **2.2. Những nghiên cứu, bài viết về Nguyễn Phan Quế Mai**

Giống như Nguyễn Bảo Chân, Nguyễn Phan Quế Mai là một hiện tượng thơ trẻ với số lượng tập thơ không nhiều. Năm 2008, Nguyễn Phan Quế Mai xuất hiện với tập thơ đầu tay *Trái Cấm*, nhưng phải đến cú đúp giải thưởng thơ năm 2010 cho tập thơ *Cởi gió*, độc giả mới biết đến chị nhiều hơn. Chính vì thế, những người nghiên cứu về thơ chị chưa nhiều. Những bài viết về chị chủ yếu là các bài phỏng vấn, bài viết trên các trang báo mà báo điện tử chiếm phần nhiều, phù hợp với xu thế công nghệ hóa hiện nay như *Tiền phong*, *Văn nghệ*, *Tuổi trẻ*, *Tuổi trẻ cuối tuần*, *Báo điện tử Tổ quốc*, *Báo Quân đội nhân dân*,...



Mỗi tác giả, mỗi nhà phê bình khi đọc về thơ của Quế Mai lại có những cảm nhận riêng.

Nhà thơ Vũ Quần Phương khi nhận xét về thơ Quế Mai tại cuộc thi “Thơ về Hà Nội” đánh giá cao đối mới về câu thơ theo trào lưu của các nhà thơ trẻ gần đây: *“Thơ cổ điển hàm súc bằng điển cố. Thơ lãng mạn hàm súc bằng biểu tượng. Nguyễn Phan Quế Mai hàm súc bằng thủ pháp bớt chữ, chuyển đổi ngữ pháp. Câu thơ mang dáng mới nhưng tình thơ lại sâu đậm. Đây là một dấu hiệu chứng tỏ có thể đi lâu với thơ”*. [52, tr.78]

Nhà thơ Bằng Việt – Chủ tịch Hội đồng Thơ, Hội Nhà văn Việt Nam khi đọc thơ Nguyễn Phan Quế Mai cũng đánh giá cao thơ chị: *“Nguyễn Phan Quế Mai là nhà thơ có tư duy thơ sắc sảo, có cảm xúc thơ tươi tắn và hồn nhiên, cộng với ý thức thường xuyên trau dồi khả năng hiểu biết và đời sống xã hội qua quá trình công tác (cả ở trong nước và nước ngoài) nên tạo được cho mình một bản sắc thơ đầy cá tính và có nhiều cách tân trong cách thể hiện, trong sự ôm trùm các khía cạnh phong phú của hiện thực đời sống xã hội và con người”*. [52, tr.82]

Trên khía cạnh là một nhà thơ nữ, Nguyễn Phan Quế Mai nhận được ghi nhận tích cực với những đóng góp cho thơ nữ trẻ.

Nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn nhận xét: *“Nguyễn Phan Quế Mai, một nhà thơ nữ đằm thắm và tinh tế, điều mà khá lâu rồi mới gặp trong thơ nữ trẻ. Chị đã khiến người đọc đồng cảm và xúc động trước những tình cảm sâu lắng, xa xót dành cho những phận người lam lũ, đã khiến người đọc rung rung trước tình yêu đất nước sâu nặng mà thiết tha của một người con đã từng xa xứ. Chúng ta hy vọng Quế Mai sẽ đi xa hơn trên con đường thi ca mà chị đã cảm nhận bằng cả tâm hồn”*. [52, tr.100]

Nhà nghiên cứu phê bình văn học, tiến sĩ Chu Văn Sơn thì cho rằng: *“Thơ Quế Mai thể hiện một nữ tính mãnh liệt mà trong lành, một tâm*

*lòng nồng hậu với cuộc sống và tình yêu. Trong thi đàn hiện nay, giọng thơ như thế này có phải đang ngày một ít đi?”[24]*

Trên phương diện nghệ thuật, nhà thơ, nhạc sĩ Nguyễn Trọng Tạo cho rằng: *“Thơ Nguyễn Phan Quế Mai đầy ấp hình ảnh, màu sắc và liên tưởng bất ngờ. Nhiều bài thơ viết ra như được khơi gợi từ cảm xúc âm nhạc và nhịp thơ tràn đầy nhạc điệu”*. [78]

Còn với nhà thơ Lê Minh Quốc, ông đánh giá cao thơ Nguyễn Phan Quế Mai ở con người từng trải làm thơ: *“Có những câu thơ viết từ sự trải nghiệm, lý trí. Có những câu thơ viết từ chất lọc của cảm xúc đã từ lâu ngấm ngát trong tâm hồn. Nồng nàn và da diết. Chân thực và quay quắt. Đó là phẩm chất của thơ Nguyễn Phan Quế Mai. Đọc thật chậm, ta sẽ nghe một tiếng gọi thẳm đến nao lòng...”* [68]

Không chỉ nhận được đánh giá tích cực từ các nhà phê bình trong nước, thơ Nguyễn Phan Quế Mai còn được Giáo sư Bruce Weigl - Nguyên Chủ tịch Hội đồng Thẩm định Thơ của Giải thưởng Sách Quốc gia Mỹ cũng có nhận xét khi đọc thơ chị: *“Thơ của Nguyễn Phan Quế Mai là những áng thơ chỉ cho chúng ta biết cách sống hết mình với cuộc sống này, chỉ cho chúng ta cách tái xác nhận thứ thơ ca thẳng thắn và nhạy bén để biến những giờ thời khắc tăm tối nhất thành những bài học vĩnh cửu sâu sắc về sự phức tạp của lịch sử, thời gian và tình yêu”*. [53, tr.14]

Thơ của Nguyễn Phan Quế Mai không hàn lâm khoa học, mà được sự đón nhận nhiệt tình từ công chúng yêu thơ. Chính độc giả là người phát hiện ra những điều mới mẻ trong thơ chị: *“Giữa thế kỷ 21 này, kỳ lạ, vẫn còn có người phụ nữ làm thơ không chút nào thực dụng. Những câu thơ mảnh mai, mềm mượt và quá đổi dịu dàng. Đọc thơ chị thấy những nốt nhạc vang lên, thấy một bức tranh với cách phối màu tươi sáng, thấy cuộc sống sao mà đáng*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Mai Anh (2010), *Thơ trẻ Việt Nam đương đại qua ba tác giả Vi Thùy Linh, Phan Huyền Thư và Ly Hoàng Ly*, Luận văn thạc sĩ văn học, ĐHKHXH&NV – Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Hoàng Hải Anh (2010), *Nguyễn Phan Quế Mai “Cởi gió ra và bay lên trên ý nghĩa”*, Báo VietnamNet
3. Vũ Tuấn Anh (1997), *Nửa thế kỷ thơ ca Việt Nam 1945 -1995*, NXB Khoa học Xã hội.
4. Phạm Quốc Ca (2003), *Mấy vấn đề về thơ Việt Nam 1975 – 2000*, NXB Khoa học Xã hội.
5. Phạm Quốc Ca (2003), *Mấy suy nghĩ về hiện đại hóa thơ*, Báo Văn nghệ, số 6
6. Nguyễn Phan Cảnh (2000), *Ngôn ngữ thơ*, tái bản lần I, NXB Văn học.
7. Văn Cao (2003), *Một vài ý nghĩ về thơ*, Báo Văn nghệ, Phụ bản Thơ, số 5
8. Nguyễn Bảo Chân (1994), *Dòng sông cháy*, Nhà xuất bản Hội Nhà văn
9. Nguyễn Bảo Chân (1999), *Chân trần qua vết rét*, Nhà xuất bản Thanh Niên
10. Nguyễn Bảo Chân (2010), *Những chiếc gai trong mơ – Thorns in dreams*, NXB Thế giới
11. Nguyễn Việt Chiến (2007), *Thơ Việt Nam – tìm tòi và cách tân*, NXB Hội Nhà văn Việt Nam
12. Nguyễn Đình Chính (2005), *Nói về thơ Việt Nam hiện đại*, Phụ bản Thơ, báo Văn nghệ, số 19+20.
13. Nguyễn Dương Côn (2003), *Đặc trưng cơ bản của thơ sau 1975*, Phụ bản Thơ, báo Văn nghệ.
14. Nguyễn Thị Kim Cúc (2014), *Người đưa thơ Việt ra thế giới*, Báo Thanh Niên.
15. Võ Tấn Cường (2004), *Thơ tự do và con đường tất yếu của thi ca*, Talawas.

16. Lâm Thị Mỹ Dạ (2003), *Sự nổi loạn cá tính là thái độ khước từ*, (Hồ Thê Hà phỏng vấn), Báo *Văn nghệ*, phụ bản Thơ, số 4.
17. Henry Deluy (2002), *Nhà thơ – người sáng tạo ngôn ngữ*, Hoàng Hưng phỏng vấn, Báo *Lao động cuối tuần*, số 203.
18. Phan Huy Dũng (1999), *Kết cấu thơ trữ tình (nhìn từ góc độ loại hình)*, luận án tiến sĩ khoa học ngữ văn, ĐH Sư phạm Hà Nội.
19. Đoàn Dự, *Nhà thơ Nguyễn Bảo Châu: “Khi chiều nương khu vườn vắng lá*, <http://phongdiep.net> (23/4/2014)
20. Phan Trắc Thúc Định (2012), *Cái tôi trữ tình trong thơ trẻ đương đại (qua Vi Thùy Linh, Phan Huyền Thư, Văn Cẩm Hải)*, Luận văn thạc sĩ văn học, ĐHKHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội
21. Nguyễn Đăng Điệp (2003), *Thơ ca Việt Nam sau 1975 – từ một góc nhìn...* Phụ bản Thơ, báo *Văn nghệ*.
22. Nguyễn Đăng Điệp (2002), *Giọng điệu trong thơ trữ tình*, NXB Văn học.
23. Nguyễn Đăng Điệp (2003), *Những ngã đường sáng tạo của thơ ca*, [www.talawas.org](http://www.talawas.org) (1/4).
24. Phong Điệp (2009), *Nguyễn Phan Quế Mai – Tìm một lối đi riêng*, <http://thotre.com> (10/9)
25. Lý Đợi (2003), *Tâm tính thơ trẻ Việt Nam những năm đầu thế kỉ 2?* Phụ bản Thơ, báo *Văn nghệ*, số 4
26. Hà Minh Đức (1998), *Thơ và mấy vấn đề trong thơ Việt Nam hiện đại*, tái bản lần 2, NXB Giáo Dục
27. Trần Mạnh Hảo (2001), *Từ “thơ vọt trào” đến hội chứng khen trào vọt: “cứ tiếp tục cạnh đá lắm lời, cứ xô hết ra đi”*, báo *Người Hà Nội*, số 10
28. Trần Mạnh Hảo (1995), *Thơ phản thơ*, Nxb Văn học
29. Trần Mạnh Hảo (1996), *Phê bình phản phê bình*, Nxb Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh

30. Trần Mạnh Hào (2001), *Thơ ca hay là một cách ứng xử văn hoá*, Tạp chí Nhà văn số 10.
31. Đỗ Đức Hiểu (2000), *Thi pháp hiện đại*, Nxb Hội Nhà văn
32. Đới Thị Hồng (2013), *Cái tôi trữ tình trong thơ Dư Thị Hoàn*, Đoàn Thị Lam Luyến, Hoàng Việt Hằng, Luận văn thạc sĩ văn học, ĐHKHXH&NV – Đại học Quốc gia Hà Nội
33. Hoàng Hưng (1994), *Thơ Việt Nam đang chờ phiên đổi gác*, Báo Lao động xuân Giáp Tuất
34. Hoàng Hưng (1994), *Ý kiến ngắn về thơ*, Tạp chí Cửa Việt, số 10
35. Hoàng Hưng (1994), *Về bản sắc dân tộc và thơ hiện đại*, Tạp chí Sông Hương số 9
36. Hoàng Hưng (2001), *Đầu thiên niên kỷ mạn đàm về thơ trẻ*, Báo Lao động, số 23
37. Hoàng Hưng (2003), *Thơ Hậu hiện đại: sự phá vỡ kết cấu của diễn đạt*, Báo Thể thao Văn hoá, số 26
38. Mai Hương (1997), *Mười năm thơ những xu hướng tìm tòi*, Tạp chí Văn nghệ quân đội
39. Khê Iêm (2001), *Tân hình thức và quan điểm thẩm mỹ mới*, Tạp chí Thơ, số mùa xuân
40. Khê Iêm (2004), *Thơ Việt trẻ trên đường biến đổi –Hay bức tranh văn học*, Tạp chí Thơ số 27
41. Inrasara (2004), *Chất liệu ngôn ngữ mới của nhà thơ đương đại*, Phụ bản Thơ, báo Văn nghệ, số 11
42. Trần Hoàng Thiên Kim (2011), *Nhà thơ Nguyễn Bảo Chân: Học cách bình thân*, Báo Công an nhân dân
43. Đoàn Thị Kí (2003), *Thơ cần sự đồng cảm*, Phụ bản Thơ, báo Văn nghệ, quý III

44. Trần Thiện Khanh (2010), *Nguyễn Phan Quế Mai từ Trái cấm đến Cởi gió*, Báo *Tiền phong cuối tuần*
45. Mã Giang Lân (2000), *Tiến trình thơ hiện đại Việt Nam*, NXB Giáo dục
46. Mã Giang Lân (2003), *Thơ mở rộng biên độ*, Báo *Văn nghệ*, Phụ bản Thơ, số 4, tháng 10
47. Mã Giang Lân (2004), *Thơ-hình thành và tiếp nhận*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội
48. Phong Lê, Vũ Văn Sỹ, Lưu Khánh Thơ, Bích Thu (2003), *Thơ Việt Nam hiện đại*, Nxb Lao động
49. Vân Long (1994), *Điều đáng mừng của thơ hôm nay*, Tạp chí *Sông Hương*, số 10
50. Phạm Ngọc Luật (2004), *“Chuyện ấy” trong thơ*, Báo *Văn nghệ*, phụ bản Thơ, số 6
51. Nguyễn Phan Quế Mai (2008), *Trái Cấm*, Nhà xuất bản Văn Nghệ
52. Nguyễn Phan Quế Mai (2010), *Cởi gió*, Nhà xuất bản Hội Nhà Văn, tái bản lần thứ nhất
53. Nguyễn Phan Quế Mai (2011), *Những ngôi sao hình quang gánh*, Nhà xuất bản Hội Nhà Văn
54. Nguyễn Hữu Hồng Minh (2002), *Thơ Việt Nam từ góc nhìn của một thế hệ*, Tạp chí *Tia Sáng*, số 1
55. Nguyễn Hữu Hồng Minh (2003), *Thơ thế hệ thứ tư*, Tạp chí *Sông Hương*, số 3
56. Dương Kiều Minh (2010), *Nguyễn Phan Quế Mai – cảm nghiệm đời sống hiện đại trong hình khởi bay*, Tạp chí *Văn nghệ Thủ đô*
57. Phạm Xuân Nguyên (2010), *Lắng nghe Nguyễn Phan Quế Mai*, Báo *Tuổi Trẻ Cuối tuần*
58. Thành Nghị (2004), *Khi khát vọng cá nhân của cái tôi trữ tình được đánh*

- thức*, Phụ bản Thơ, báo *Văn nghệ*, số 13
59. Hiền Nguyễn (2010), *Cú đúp giải thưởng có trở thành một hiện tượng thơ trẻ?*, Báo điện tử *Tổ quốc* (30/1)
60. Vương Trí Nhàn (1994), *Về những tìm tòi hình thức trong thơ gần đây*, Báo *Văn nghệ*, số 32
61. Đông Nhân (2005), *Thơ thế giới hiện đại – sự tàn phá của lười biếng và cái đẹp tràn tục*, Phụ bản Thơ, báo *Văn nghệ*, số 19+20
62. *Thơ Nguyễn Bảo Chân*, Báo *Nhân dân*, 2013
63. Trần Thị Mai Nhi (1994), *Văn học hiện đại–văn học Việt Nam giao lưu gặp gỡ*, Nxb Văn học
64. Lê Lưu Oanh (1998), *Thơ trữ tình 1975 –1990*, Nxb ĐH Sư phạm
65. Ngọc Oanh (2001), *Phải chăng đó là thơ?*, Báo *Người Hà Nội*, số 9
66. Vũ Quân Phương (2003) *Thơ và phê bình thơ*, Báo *Văn nghệ*, phụ bản Thơ, số 4
67. Nguyễn Minh Quân (2001), *Chủ nghĩa hậu hiện đại: Một vài khái niệm cơ bản*, Tạp chí *Việt* số 7
68. Lê Minh Quốc (2008), *Về tập thơ của Nguyễn Phan Quế Mai*, 2008 <http://leminhquoc.vn>(12/12)
69. Nguyễn Hưng Quốc (2001), *Văn học Việt Nam từ điểm nhìn hậu hiện đại*, Nxb Văn nghệ
70. Nguyễn Hưng Quốc (2001), *Chủ nghĩa hậu hiện đại và văn học Việt Nam*, Tạp chí *Cửa Việt*, số 7
71. Nguyễn Hữu Quý (2011), *Đọc “Những chiếc gai trong mơ”*, Báo *Quân đội Nhân dân*, <http://qdnd.vn>
72. *Những chiếc gai mơ mộng – Huế - Dấu vết*, Tạp chí *Sông Hương*, số 146, tháng 4/2001
73. Nguyễn Hữu Sơn (2004), *Làm thế nào để phê bình thơ thực sự có ý nghĩa*,

Báo *Văn nghệ*, Phụ bản Thơ, số 12

74. Trịnh Thanh Sơn (2003), *Phê bình thơ hôm nay*, Báo *Văn nghệ*, phụ bản Thơ, số 4

75. Trần Đình Sử (1995), *Những thế giới nghệ thuật thơ*, Nxb Giáo dục

76. Trần Đình Sử (1996), *Lý luận và phê bình văn học*, Nxb Hội nhà văn

77. Steven J.Fowler (2012), *Steven J.Fowler phỏng vấn Nguyễn Bảo Chân trên Poetry Parnassus*

78. Nguyễn Trọng Tạo (2010), *Nguyễn Phan Quế Mai đi và đến*

79. Nguyễn Trọng Tạo (2002), *Ngộ nhận trong phát xét văn trẻ*, Tạp chí *Tia sáng*

80. Nguyễn Bá Thành (1996), *Tư duy thơ và tư duy thơ Việt Nam hiện đại*, Nxb Giáo dục

81. Phạm Thuận Thành (2010), *Những ngôi sao hình quang gánh*, Báo *Đại biểu Nhân dân*(8/11)

82. Thanh Thảo (2001), *Vài ý nghĩ về thơ trẻ hôm nay*, Báo *Tuổi trẻ chủ nhật*, số 9

83. Thanh Thảo (2001), *Mười năm công thơ leo núi*, Tạp chí *Sông Hương*

84. Thanh Thảo (2001), *Tản mạn về phê bình thơ*, Báo *Thể thao văn hoá* số 17

85. Trần Anh Thái (2010), *Cởi gió*, Báo *Quân đội Nhân dân*

86. Nguyễn Quang Thiều (2003), *Vẻ đẹp mới của thơ hiện đại*, Báo *Giáo dục và thời đại* Chủ nhật

87. Lưu Khánh Thơ (2003), *Suy nghĩ về thơ hôm nay*, Phụ bản Thơ, Báo *Văn nghệ*

88. Đỗ Bích Thúy (2012), *Nhà thơ Nguyễn Phan Quế Mai: “Với tôi, thơ là tiếng nói thẳm sâu nhất của tâm hồn”*, Tạp chí *Văn nghệ Quân Đội* điện tử

89. Bình Nguyên Trang (2011), *Nguyễn Phan Quế Mai – Bay trên ý nghĩ*, Báo *Sức khỏe và Đời sống*, (20/4)



90. Phạm Quang Trung (2003), *Thơ trẻ còn lắm ngại ngần*, Phụ bản Thơ, Báo Văn nghệ, số 5
91. Hoàng Xuân Tuyền (2001), *Hiện tượng thơ Mới, thơ trẻ thứ thiệt*, Báo Người Hà Nội
92. Nguyễn Thanh Truyền (2013), *Nguyễn Phan Quế Mai và những bài thơ về chiến tranh*, Báo Văn nghệ
93. Lê Vũ (2010), *Cởi gió, lắng lặng những thang âm bất tận xanh*, Báo Văn Nghệ, số 16
94. Nghiêm Huyền Vũ (2010), *Những ngôi sao hình quang gánh của Nguyễn Phan Quế Mai*, Báo Văn Nghệ số đặc biệt nhân kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội